



Họ và tên học sinh: Lớp:

MÃ ĐỀ 101

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (12 câu trắc nghiệm, mỗi câu 0.25 điểm)

Câu 1. Kết quả của phép tính $(-12) + (-23)$ bằng

- A. 35. B. -35. C. 11. D. -11.

Câu 2. Bỏ dấu ngoặc của biểu thức $-(-3+5-7)$, ta được biểu thức nào dưới đây?

- A. $-3+5+7$. B. $-3+5-7$. C. $3-5-7$. D. $3-5+7$.

Câu 3. Phân số nào dưới đây là phân số tối giản?

- A. $\frac{36}{48}$. B. $\frac{15}{21}$. C. $\frac{41}{23}$. D. $\frac{108}{363}$.

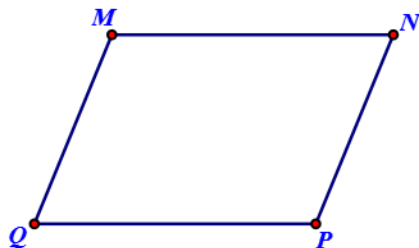
Câu 4. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. Số liền trước của -5 là -6 .
B. Tập hợp các số nguyên bao gồm số nguyên âm và số nguyên dương.
C. 15 là ước của -5 .
D. Mọi số nguyên dương đều nhỏ hơn 0.

Câu 5. Cho hình bình hành $MNPQ$.

Khẳng định nào sau đây **đúng**?

- A. $MN = PQ$.
B. $MN = NQ$.
C. $MQ = QP$.
D. $QN = QP$.



Câu 6. Khẳng định nào sau đây là **đúng**?

- A. Số nguyên tố nhỏ hơn 10 là 1; 2; 3; 5; 7; 9.
B. 2 là số nguyên tố nhỏ nhất.
C. Số 0 là hợp số.
D. Số 1 là số nguyên tố nhỏ nhất.

Câu 7. Hình thang cân $ABCD$ có đáy là AB và CD **không** có tính chất nào sau đây?

- A. $AD = BC$. B. AB song song DC .
C. $AC = BD$. D. AC vuông góc BD .

Câu 8. Số đối của $-(-15)$ là:

- A. 15. B. -15. C. 51. D. -51.

Câu 9. Khẳng định nào sau đây là **đúng**?

- A. $-3 > -2$. B. $-12 > 0$. C. $5 < -9$. D. $-11 > -13$.

Câu 10. Hình dưới đây có dạng hình gì?

- A. Hình thoi.
B. Hình chữ nhật.
C. Hình lục giác đều.
D. Hình thang cân.



Câu 11. Khẳng định nào sau đây **đúng**?

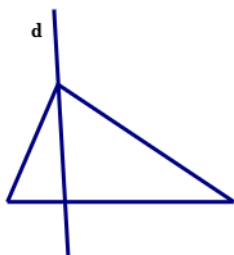
A. Kí hiệu tập hợp các số nguyên là $\mathbb{Z}$.

B. Kí hiệu tập hợp các số nguyên là $\mathbb{N}$.

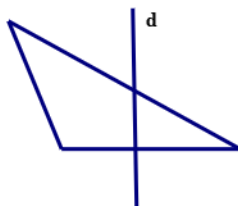
C. Kí hiệu tập hợp các số nguyên âm là $\mathbb{Z}$.

D. Kí hiệu tập hợp các số tự nhiên là $\mathbb{Z}$.

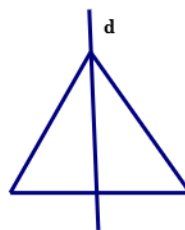
Câu 12. Trong các hình sau, hình nào nhận đường thẳng d làm trục đối xứng?



Hình 1



Hình 2



Hình 3

A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Không hình nào cả.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7.0 điểm)

Câu 13. (1.0 điểm)

a) Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự tăng dần: $-28; 25; -32; -43; 76$.

b) Biểu diễn các số sau trên cùng một trục số: $-3; 0; 5$.

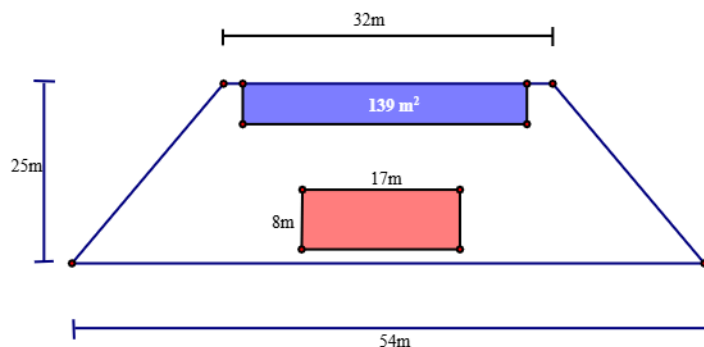
Câu 14. (1.5 điểm) Thực hiện các phép tính sau (tính hợp lý nếu có thể):

a) $315 - (8^6 : 8^4 - 123 + 7)$;

b) $2022 - 2023 + (-22) + (-77)$.

Câu 15. (2.0 điểm) Thực hiện chương trình “**Cùng bạn đến trường**”, nhà trường muốn chia 750 quyển vở và 225 bút bi thành các phần quà, sao cho số quyển vở và số bút bi ở mỗi phần quà là như nhau. Tính số phần quà nhiều nhất mà nhà trường chia được?

Câu 16. (2.0 điểm) Nhà bác Mai có mảnh đất hình thang như hình vẽ. Trên mảnh đất đó bác Mai xây ngôi nhà có nền nhà hình chữ nhật có chiều rộng là 8m chiều dài là 17m. Cuối mảnh đất đáy bác Mai làm hồ nuôi cá có diện tích là 139 mét vuông.



a) Tính diện tích mảnh đất hình thang của bác Mai.

b) Đất dư còn lại bác Mai dùng để trồng hoa bán tết. Biết cứ mỗi 1m^2 bác Mai thu được 17 bông hoa. Hỏi bác Mai thu được bao nhiêu bông hoa?

Câu 17. (0.5 điểm) Tìm các số tự nhiên x và y sao cho: $24 + 2xy = 5x$.

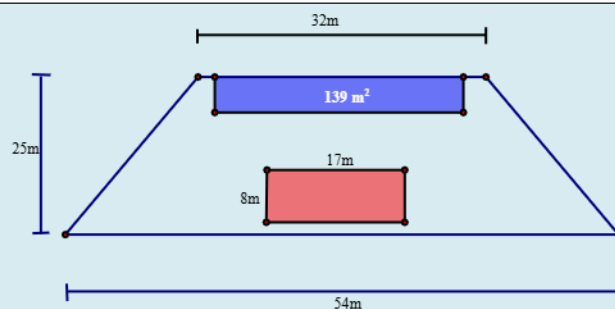
----- **HẾT** -----

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ I**MÔN: TOÁN 6****NĂM HỌC: 2023 - 2024****I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm – mỗi câu 0,25 điểm)**

Mã đề	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
101	B	D	C	A	A	B	D	B	D	C	A	C
102	C	A	B	B	A	B	D	D	C	A	C	D
103	B	B	C	A	D	D	B	A	C	C	D	A

II. PHÂN TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
13	Câu 13. (1.0 điểm) a. Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự tăng dần: $-28; 25; -32; -43; 76$. b. Biểu diễn các số sau trên cùng một trục số: $-3; 0; 5$.	1,0
13a	$-43; -32; -28; 25; 76$	0,5
13b		0,5
14	Câu 14. (1.5 điểm) Thực hiện các phép tính sau (tính hợp lý nếu có thể): a) $315 - (8^6 : 8^4 - 12 \cdot 3 + 7)$; b) $2022 - 2023 + (-22) - 77$.	1,5
14a	$= 315 - (8^2 - 36 + 7)$	0,25
	$= 315 - (64 - 36 + 7)$	0,25
	$= 315 - 35 = 280$	0,25
14b	$= 2022 + (-22) - 2023 - 77$	0,25
	$= (2022 - 22) - (2023 + 77)$	0,25
	$= 2000 - 2100 = -100$	0,25
15	Câu 15. (2.0 điểm) Thực hiện chương trình “ <i>Cùng bạn đến trường</i> ”, nhà trường muốn chia 750 quyển vở và 225 bút bi thành các phần quà, sao cho số quyển vở và số bút bi ở mỗi phần quà là như nhau. Tính số phần quà nhiều nhất mà nhà trường chia được?	2,0
15	Gọi x là số phần quà cần chia. Vì $750 : x$; $225 : x$ và số phần quà cần chia là nhiều nhất nên $x = \text{UCLN}(750; 225)$	0,5
	$750 = 2 \cdot 3 \cdot 5^3$ $225 = 3^2 \cdot 5^2$	1,0
	$\text{UCLN}(750; 225) = 3 \cdot 5^2 = 75$. Vậy số phần quà nhiều nhất nhà trường chia được là 75	0,5
16	Câu 16. (2.0 điểm) Nhà bác Mai có mảnh đất hình thang như hình vẽ. Trên mảnh đất đó bác Mai xây ngôi nhà có nền nhà hình chữ nhật có chiều rộng là 8m chiều dài là 17m. Cuối mảnh đất đây bác Mai làm hồ nuôi cá có diện tích là 139 mét vuông.	2,0



- a) Tính diện tích mảnh đất hình thang của bác Mai.
 b) Đất dư còn lại bác Mai dùng để trồng hoa bán tết. Biết cứ mỗi 1m^2 bác Mai thu được 17 bông hoa. Hỏi bác Mai thu được bao nhiêu bông hoa?

16a	$S = (32 + 54) \cdot 25 : 2 = 1075 \text{ m}^2$.	0,75
16b	Phần đất xây nhà là: $17 \cdot 8 = 136 \text{ m}^2$.	0,25
	Phần đất còn lại là: $1075 - 136 - 139 = 800 \text{ m}^2$.	0,5
	Số hoa bác Lan thu được là: $800 \cdot 17 = 13\ 600$ (bông hoa)	0,5
17	Câu 17. (0.5 điểm) Tìm các số tự nhiên x và y sao cho: $24 + 2xy = 5x$.	0,5
	Ta có $24 + 2xy = 5x$ hay $x(5 - 2y) = 24$ Do đó x và $5 - 2y$ là ước của 24 Ta có $U(24) = \{1; 2; 3; 4; 6; 8; 12; 24\}$ Vì $5 - 2y$ là số tự nhiên lẻ nhỏ hơn 5 nên $5 - 2y$ bằng 1 hoặc 3 $+ 5 - 2y = 1$, ta có $y = 2$ và $x = 24$ $+ 5 - 2y = 3$, ta có $y = 1$ và $x = 8$ Vậy $x = 24$ và $y = 2$ hoặc $x = 8$ và $y = 1$	0,5